

Cái tin m  Ty s  p l  y ch  ng Vi  t Ki  u, truy  n mi  ng loan d i nhanh nh  gio, làm ch  n d ng c  m  y l ng trong huy  n Tri  u Phong.



Không ai tin là chuy  n th  t, ng   i ta công khai xôn xao bàn tán. Nh  ng cái tin n  y d a làm n  c l ng và l n tinh th  n đ m đ n b  go , và các c o g i mu n ch  ng trong c  t nh. M  Ty d a gi  kh  đ , trên s u m   i tu  i r i, x u x   m o, kh  đ t v i d i  n nh  u n m, ch  c n da b c x   ng, r ng c i c n c i m t, l i m  lo , d  d y, nghè  r t m ng t i, c o th  i d i  n xin. Th  m a c o Vi  t Ki  u   M  v  xin c   i. C u chuy  n g n nh  hoang d ng, ng   i t nh t o  kh  l ng tin d   c. Ng   i ta b n t n:

“ Ch c c o  m u th m d c chi d y, ch  c   i m  Ty v  m a l m g ? D em b n cho nh  th , ch ng c ng r t d nh d n b  d u. M  d o m u lo  y  u đ u i, c ng kh ng d  s c l m n  l  h u h  cho ai d   c. D ng n i chuy  n t nh d c, gi  d n th , ch c c ng d a m c meo, h o qu t d i r i. M  ch  c n x   ng v i da, ch  c o d em m u cao, gi  “cao h  c t” may ra c n c  l y.”

Đ m đ n  ng b n th m:

“ Con g i tr  d p h -h  thi  u chi m a d i c   i m  gi . C   i v  d em d t l n b n th  m  l  y ch c? Hay l  th ng cha Vi  t Ki  u d o đau b nh đ ien, l m chuy  n tr i d i, ch i b o l  y ti ng? Ng  kh ng h p l y ch t n o.”

Ông th  y ph p th ng hay g i h n ng   i ch t v  n i ch t v  n i ch t v  n i nói chuy  n th  gian c ng b p d u, b p tr n, h a s  k u h n b  m  m  T y v  h i cho ra l . Ông n i th m v i b a con:

“ Kh ng ch ng th ng cha Vi  t Ki  u l  ph u th y, c   i m  Ty v  d  gi t ch t m a luy  n “thi n linh c i”, v i m  Ty d u sao c ng c n “d ng trinh”, ch a bi t d n h i trai.”

M y m  d n b a y  u b ng v a r n vai, l  l i s  h i, v a h  tin  ng th  y ph p n i c  l y.

Ch nh quy  n d a ph   ng c ng h p chi b  d ng c ng s n nh  u l n, d  th o lu n v a t m hi  u l y do t i sao g i Vi  t Ki  u kia c   i m  Ty. C o  m u gi n d i p c a d  qu c M  g i i v o, d o x t t nh h nh “ta” kh ng? B i th  x a b o cáo l n qu n. B i th  qu n n i:

“Kh ng ph i  m u gi n d i p, v i c  T ng Th ng M  C -Lin-T n c n d i ph t ph   n ph  gi a ch    Vi  t Nam m nh n a kia m . Nh ng c ng ph i d  cao c nh gi c, d  kh ng c o chuy  n g i d ng ti c x y ra cho x a, huy  n nh .”

Ngh  quy  t chung c a ch nh quy n x  l  g y kh  kh n t i d a cho t n Vi  t Ki  u kia ch n n n, m a b  y d nh b i m t l  l ng kia d i. H  tin r ng, n m quy n trong t y, th i th a s c ng n c n d   c cu c t nh duy n tr o ngo  n y.

Ph n m  Ty, ng he b n v o, t n ra, ng   i n  y n i m t c u, k  kh c b n v i c u, c ng d m ra

hoang mang, và sợ. Nghi ngờ đồn cái tim lòng của ông Thu, nghi ngờ Viết Kiều muôn cái i mỉ làm vui. Nhỏng lối bàn tán kia, đồn có lý, không phải dỗng đỗng lên.

Hòn năm mươi năm trước, khi ông Thu mươi mươi lăm tuổi, gặp bà Ty, thì bà “cú sét ái tình” đánh cho ngã gục. Cứ gan vui nhả xin cõi vui, bà bỏ ông đánh cho một tròn đòn quấn đít, nên tình yêu cũng tắt ngút đó. Rồi mấy mươi năm thổi cuốc nồi trôi, chiến tranh, tù đày, đi Mông, chảy theo cõi mao, ông Thu không có thời giờ, không còn kiên nhẫn, hăng thú, đỗ theo đuôi bòt cõi đất bóng hăng nào. Cho đến khi ông đã hưu trí, vui thăm quê ngoại, biệt bà Ty cũng phòng không chiến bóng, mù lòa, đói khát. Hai người gặp lại nhau. Ông nhỏ lối cõi hòn năm xưa: “kiếp sau đòn bù sum h?p”, nên muôn cõi bà Ty đem vui Mông. Nhỉu ngõi bà con nồi ngoại đỗ u can giàn ông. Hỗn bão rồng, nồi u lối vui, thì nên kiêm đất ngõi có trình đỗ, trống, đỗp, khẽ mảnh, đỗ còn chăm sóc, nồi ngõa khi đau yểu trong trong tuối già. Lối mòn Ty vui, không nhỉ vã đỗc gì, còn phai lo ngõi lối cho mòn. Thêm khổ thân già. Vui lối, trình đỗ kiêm thõc quá cách biệt, rõt khó sòng chung, khó hoà h?p, khó thông cõi m. Chỗ gây bắc mình và làm khổ nhau. Hỗn khuyên ông cho mòn Ty mệt sỏi tìn lòn đỗ sinh sòng, rõi thôi, không tỗi chi mà đèo bòng cái gánh nồi thõe đó.

Gia đình, bốn bè gián tiếp s?p đỗt, làm nhỉ tình cõi, đỗa đòn cho ông gặp nhỉu cô, nhỉu bà. Có trống đỗp, có xòn xòn, cõi chõa chõng và cõi goá phai. Các bà, các cô nồi y, nhìn ông hau háu, tha thiết, vui ánh mắt hy vọng, khôn cõi u. Ông thấy nhỉn tâm và tỗi nghi?p h?p. Có ngõi cõi nhỉ, chõi đáng hàng con, cháu ông thôi. Ông nói rõng, tỗi cõi bốn h?p đỗu đáng thõng, chõi vì cõi mao, mà phai i tha thiết vui mệt kõi già nua nhỉ ông. Nhỏng mòn Ty là kõi đáng thõng nhỉt, đỗng đỗng đòn bù nhỉt. Quan trống hòn h?t là mõi tình hòn nõa thõe kõi trống, có phôi pha phai nào thõt, nhỉng vui nòn còn âm trong tim. Cõi Út cõi a ông Thu nói:

“Yêu là cái khổ gì? Bốn con nít ngu, mõi bày đỗt yêu đỗng. Mình già rõi, khôn quá, h?t ngu rõi. Lối vui, lối chõng là phai i suy xét hòn thiết, trống đèn, cân lõng. Còn trống, bong bõt, ngu nõi đỗi, không nghĩ đòn h?p quõi vui sau. Bồi vui, cháu phai i suy nghĩ thử kõi trống khi lối mòn Ty”

Ông Thu nói vui cõi út:

“Lối thiết, năm mươi lăm tuổi, muôn lối vui bõi ngăn cõi đõ dành. Bây giờ sáu mươi sáu tuổi, muôn lối vui, cũng bõi ngăn cõi đõ dõi. Thõi thì chõi đòn khi xuõng lõi mõi h?t trống sao?”



Xóm giõng và h?p hàng cõi nhao nhao xúi d?p mòn Ty thách cõi thõt cho cao. Đòi cho đỗng hai trăm phai n quà. Mõi phai n có mõt h?p trà, mõt h?p bánh, sáu quõi cau, mõt liõn trống. Đòi thêm hai cái kiõng vàng, cõi p xuyõn vàng, mõt đôi bông tai. Phai i đãi ăn năm chõi ngõi. Mòn Ty nghe mà lo lõng bõi o:

“Mình thách cõi cao quá, lõi ngõi ta không lo nõi, rõi bõi đõi thì uõng. Mà mình thì đã tra (già) lõi m rõi. Cõi đõi tui chõa đeo kiõng, đeo xuyõn, chõi có đeo vô, cũng cõi n chõt, mà trống (xõu h?) nõi a.”

Mõt bà nõi lõi n:

“Tra thì tra, chõi chõng lõi cho không, cóc đõi chi cõi? Đõng tõi làm mình mõt giá. Hòn không cõi

thì thôi.”

Nghe nói vỗ y, mỗ Ty giỗ t mìn tái mỗ t, ngỗ i thỗ ngỗ i ra. Mỗ t bà khác tiỗ p lỗ i:

“Nì, mỗ đỗ ng lo, Viỗ t Kí u giàu lỗ m. Ngỗ i nào cũng lái xe hỗi, nhà lỗ u. Mìn khỗng đòi là dỗi. Mà cũng phỗ i đỗ lỗ “tam sênh” mỗ i đỗ c. Ba lỗ , đỗ m mỗ t, đám hỗi, đám cỗ i đàng hoàng, chỗ khỗng phỗ i đem xe vỗ bỗ t cóc chỗ y đi. Làng nỗ i c khỗng chỗ u cho mỗ chỗ u thiỗ t thòi mô. Mỗ mà khỗng đòi, thì chúng tôi cũng đỗ ng ra, đỗ i diỗ n nhà gái mà đòi”

Mỗ Ty hỗi hoỗ ng nói nho nhỗ :

“Thôi thỗi, mỗ y mỗ , mỗ y thím lỗ i. Mỗ n rình rang chi thêm xỗ u mỗ t. Mỗ y chỗ c năm ni, có đám cỗ i mô trong làng mà đỗ ba lỗ ? Tui nghèo khỗ , chỗ có phỗ i cành vàng lá ngỗ c chi mô.”

“Đám cỗ i trong làng mìn, khỗng đỗ ba lỗ là vì bên rỗ nghèo. Phỗ i “giỗ n đỗ n” lỗ i, chỗ khỗng thì trai, gái, khỗng vỗ , khỗng chỗ ng cỗ làng sao? Mìn nhỗ m sỗ c ngỗ i ta có, mỗ i đòi. Mỗ lo chi?”

Thỗ y bà con áp lỗ c quá, mỗ Ty ôm mỗ t khóc. Ngỗ i ta bỗ i thêm:

“Mỗ mà dỗi, thì có cỗ làng khôn. Đòi là đòi cho mỗ , chỗ có đòi cho chúng tui mô. Sính lỗ mà đòi đỗ c, thì mỗ cũng cỗ t đi, sau nỗ y làm cỗ a, phòng khi nỗ y khi kia, chỗ chúng tui có lỗ i chi?”

Mỗ Ty đem nhỗ ng lỗ i thách cỗ i cỗ a bà con nói lỗ i cho ông Thu nghe. Nhỗ ng mỗ khỗng quên thêm mỗ t câu rỗ ng, nỗ u ông khỗng có, và khỗng chỗ u thì thôi, mỗ khỗng đòi hỗi i chi cỗ .

Ông Thu cỗ i và nói, đó là “chuyỗ n nhỗ ”. Vòng, xuyỗ n, hoa tai, nỗ u mỗ muỗ n, thì ông sỗ mua cho mỗ . Nhỗ ng hai trỗ m phỗ n cỗ i cau trỗ u, trà bánh, thì khỗng, phí phỗ m vô ích. Mỗ Ty nghe mà mỗ ng, sung sỗ ng và nói:

“Thôi, thỗi, đỗ ng vòng xuyỗ n chi cỗ . Xỗ a nay khỗng đeo, bi chỗ đeo vô, ngỗ a ngáy khỗng chỗ u đỗ c mô. Đeo vô, trỗ n lỗ m.”

Khi gỗ p lỗ i mỗ Ty trong hoàn cỗ nh mù loà, đói rách lỗ nh lỗ o, ông Thu muỗ n đem mỗ vỗ Sài Gòn lỗ tỗ m. Thuê nhà, thuê ngỗ i chđm nom mỗ trong thỗ i gian chỗ đỗ i. Khi đỗ y đỗ thỗ tỗ c, và đỗ c sỗ di trú Mỗ chđp thuỗ n, ông sỗ đỗ a mỗ vỗ California. Nhỗ ng vì bà con, làng nỗ i c xúi đỗ c, mỗ Ty nhỗ t đỗ nh khỗng chỗ u ra khỗ i làng, khi chỗ a có đám cỗ i, chỗ a có hôn thú, và chỗ a có giỗ y máy bay đỗ Mỗ . Mỗ khóc và nói:

“Bà con dỗ n tui đỗ ng có đỗ mỗ cỗ . Đি ra khỗ i làng, vô tỗ n Sài Gòn xa xôi, lỗ anh đỗ i ý, bỗ tui bỗ vỗ nỗ i xa lỗ , mỗ n rỗng mà tui có tiỗ n, có phỗ ng tiỗ n vỗ lỗ i làng. Mà vỗ lỗ i cũng khỗng đỗ c mô. Thiên hỗ cỗ i cho thui đỗ u. Tra chỗ ng ni tuỗ i rỗ i mà còn bỗ làng đđi theo trai, bỗ phỗ tình, mang xác vỗ . Xỗ u hỗ lỗ m.”

Ông Thu ôm đỗ u thỗ dài. Biỗ t mỗ Ty đỗ bỗ xóm giỗ ng bàn ra, tán vào, khuyên bỗ o nỗ y nỗ .

Không hỗn nhỗ ng lỗ i khuyên đó hoàn toàn vô lý. Ông nhỗ nhỗ nói vỗ i mỗ Ty:

“Viỗ c gị phỗ i sỗ ng thêm trong cái chđi tranh đỗ t nát nỗ y nỗ a. Thiỗ u thỗ n phỗ ng tiỗ n, lỗ m thỗ p, mỗ a luỗ n nỗ ng chđi u. Khỗ đỗ nhiỗ u rỗ i, khỗng tỗ i gi khỗ thđm.”

Mỗ Ty nói rỗ t tỗ nhiên:

“Mỗ y chỗ c năm sỗ ng nỗ i đây, cũng đỗ quen rỗ i, tui khỗng thỗ y khỗ nỗ a. Đói thì có, rách thì có. Nỗ u đỗ cỗ m ăn hàng ngày là quá quý rỗ i. Tui khỗng đám mỗ lỗ c chi hỗ n.”

“Nỗ u Ty nhỗ t đỗ nh khỗng ra khỗ i làng, thì kiỗ m nhâ n nào rỗ ng rỗ i, khang trang, tui thuê cho mà lỗ ”

“Nhà ai nay đó. Không ai dám chia cho thuê mô. nhà ni, có chia t mô mà sá. Nếu nhà ni mà chia t, thì chia t lâu rai. Cứ cho tui nhà ni, đừng bắt tui đi nơi khác. Tôi nghỉp.”

Ông Thu chia u thua, không muôn ép mợ Ty đón đi nơi khác, phiền lòng mợ. Ông nhả ngói i bà con bên ngoái thuê thợ tu bù lợ i cẩn chòi, lợp lợ i mái, che phên, làm cột lợ i ngăn muỗi, câu đinh, bắt cho mợt chíc quết máy. Mợ Ty nói:

“Sá a phên, lợp nhà thì đúc. Câu đinh chi cho phí. Tui mù loà, ngày nhả đêm, còn chi đèn dóm. Bắt quết máy mìn chi, nó rát xuông, bù đúu. Khi mêt nóng, ra ngói bên hè, lỵ mo cau mà quết cũng đỡ mát rai.”

Ông Thu thuê mợt đúc a cháu hó cột a mợ Ty, đón i chung đúc chăm sóc, đi chia, nêu nướng cho mợ. Mợi ngày mợ đúc ăn cám không đúc khoai sắn, có cá kho, thịt luộc. Mợ Ty sung sướng hến hó. Mợ nói vui đúc a cháu;

“Ăn sang phung phí nhả ri, ngày mêt cũng thết, cá, thì có núi cột a cũng sá p. Thôi, đúc hoang phí núa. Cột cám trung vui móm nêm, móm ruốc, rau luốc là đúc, sung sướng lợ m rai.”

Đúc a cháu cột i nói:

“Đúc a Ty đã đúc a tién cho chú Hai, đón phát tién chia cho cháu. O đúc ng lo. O mà ăn ngon, thì cháu cũng đúc ăn ngon theo. Cột đúc i, chia khi mêt cháu đúc ăn no, sung sướng, nhả bây ché cột. Cháu hó i thiết, O đúc đúu cháu nghe. O bù thợ “bùa” chi, mà đúc a Ty Viết kíu mêt O đúc rai? Đúc y cho cháu vui. Cháu thung thung Béng, mà hến cột i tí tít đí, nhả không biết chi hét.”

“Mợ nua mi. Bùa chú chi mêt. Ngói i ta i bên Mợ, tau i đây, mù loà, có bùa cũng không bù đúc.”

Mợi ng ăn i ngay thết, hiến lành, trung thung nên đem đúc a Ty mi vui đây cho tau.”

Mợ Vàng ngói i trong xóm, trung đúc đây thung hay cho mợ Ty khoai sắn, ghé nhà ngói i nói chuyén, trung c khi ra vui nói:

“Mai mệt o qua Mợ, làm ra tién, đúc ng quên tui. Nhả gỏi vui cho nhieu nhieu, đúc tui xây gách, lợp ngói căn nhà nghe.”

Chú Trung đón dò tha thiết:

“Tui biết chia t tóm, qua Mợ thợ nào cũng gởi tién vui cho tui mua cột trâu, đi cày thuê. Cột đúc i tui, mợt c có đúc con trâu, chia không giúp, thì không khi mêt có. Đúc ng vì giàu sang sung sướng mà quên bà con nghèo.”

Mợ Ty hoang mang lom, nhảng cột nói thết nhảng ý nghĩ trong lòng mợ:

“Sá không có, chia có thì phai i nghĩ đúc bà con, phai chia xé cám áo cho nhau chia. Nhả bà con đã chia khoai sắn cho tui súng mày chia c năm ni. Cột đúc có lo. Tui mà có cột a thì chia hét. Nghe bà con nói chuyén, tui nghĩ là Tây, Mợ nó ngu lom, đúc tién, đúc cột a ngoài đúc, cho mình qua đó mà hét, nhả hét cột trâu ngoài ruốc”

Mợ Viết, nhà i xóm trên, có đúc a con gái ba mươi i lăm tuoi bù ly đúc. Cô nay vui i vui i cha mợ. Mợ Viết đúc năn nua mợ Tý, đúc nghịch thung thết:

“Chia tra (già) rai, đi Tây, đi Mợ làm chi, bên đó lợnh lom, chia u không nua mêt. Mà đã tra dứt (già nhả thợ nay), còn đi lợy dòn (chia ng), thiên hó, làng nóc, con nít, chúng nó cột i cho thúi trết (thợ i đúc). Trung lom (xé u hó). Thôi thì chia nhung ông Viết Kíu đó cho con Thé i nhà tui, hến còn trết, chia u đúc lợnh, có thết giúp ông Viết Kíu nhieu chuyén, đúc cho ông vài ba đúc a

con. Ph&#225;n ch&#227;, th&#224; i đây đ&#227;a quen, đi m&#243;t cho m&#243;t.”

M&#242; Tý nghe mà r&#243;ng rung n&#243;c m&#243;t, vì x&#250;a nay đ&#227;a quen b&#242; thi&#243;n h&#242; ch&#227;n ép mà kh&#243;ng d&#243;m kêu ca. M&#242; n&#243;i nho nh&#242;, s&#243; m&#243;t l&#243;ng m&#242; Vi&#250;n:

“ Chuy&#227;n đó, th&#224; i t&#243;y ông Vi&#250;t K&#242;i u, n&#243; u tui ch&#227;u nh&#243;ng, li&#250; u ông n&#242; có ch&#227;u hay kh&#243;ng ?”

M&#242; Vi&#250;n d&#243;c :

“ R&#227;ng mà kh&#243;ng ch&#227;u. Con Th&#242;i c&#243;n tr&#242;, c&#243;n đ&#243;p, kh&#242;e m&#243;nh, ch&#227; có c&#243;m o b&#242;nh ho&#250;n nh&#242;, nh&#242; ai đ&#227;o m&#243;t. Th&#224; i ch&#227; c&#243;n nói cho đ&#227;n khi ông n&#242; ch&#227;u. Kh&#243;ng n&#243;i thì m&#243;n r&#227;ng ng&#243;i ta bi&#250;t.”

“ Tui kh&#243;ng d&#243;m n&#243;i.”

“ T&#242;i r&#227;ng mà kh&#243;ng d&#243;m n&#243;i ? Có ch&#227;t ch&#243;c chi m&#243;t ?”

M&#242; Tý kh&#243;c r&#243;m r&#243;t:

“Ch&#227;t tui c&#243;ng kh&#243;ng d&#243;m n&#243;i. Ch&#227; có gan th&#224; i nói th&#227;ng v&#242;i ông Thu đi. N&#243;i đ&#243;c th&#224; i tui ch&#227;u nh&#243;ng”

N&#243;i đ&#227;n đó, m&#242; Ty t&#243;i th&#224;n qu&#227;, kh&#243;c o&#227; l&#243;n. T&#227;ng nh&#242; đ&#227;a m&#243;t ông Thu r&#243;i. Đ&#242;a ch&#243;u s&#243;n s&#243;c m&#242; Ty, nghe mà gi&#250;n qu&#227;, xen v&#242;, n&#243;i l&#243;n ti&#250;ng:

“ Cái m&#242; Vi&#250;n ni v&#242; doang (v&#242; duy&#243;n) ch&#227;a t&#242;. Ng&#243;i ta l&#243;ng dau (y&#243;u nhau) c&#243; m&#243;y ch&#227;c n&#243;m ni, đ&#243;m ng&#243;y thi&#250;ng d&#243; (nh&#242;). Ch&#227; Th&#242;i con c&#243;a m&#242;, m&#243;p thù l&#243;u, b&#242; ch&#227;ng ch&#242;e, b&#242; li d&#243;, ch&#227; có qu&#227;y b&#242;u chi. Có t&#243;nh nghĩa chi mà nh&#242;y v&#242; đ&#227;o d&#243;nh ăn. I bên đ&#227;o, đ&#243;m T&#242;y, đ&#243;m M&#242; đ&#243;p nh&#242; tiên, nh&#242; th&#243;nh, tr&#243;ng nh&#242; tr&#243;ng g&#242; b&#242;c, ông c&#243;n ch&#227;a ch&#227;u n&#242;a, hu&#250;ng chi con c&#243;a m&#242;, th&#243;m v&#242;mô.”

M&#242; Vi&#250;n gi&#250;n d&#243; nghi&#250;n r&#227;ng g&#242;o l&#243;n:

“N&#243;i, cái con qu&#227; cái, tau b&#242; (v&#242;) cho v&#242;ng r&#227;ng ra bi ch&#227;. Vi&#250;c chi mà mi x&#250;a v&#242; chuy&#227;n ng&#243;i ta? Mi bi&#250;t chi mà n&#243;i. C&#243;m cái m&#242;m l&#243;i.”

Đ&#242;a ch&#243;u tr&#242; treo:

“ N&#243;i ngang x&#250;ng d&#243; r&#243;a (nh&#242; v&#242;y), qu&#227; s&#243; nghe c&#243;ng kh&#243;ng l&#243;t tai. T&#242;c đ&#227;n ngh&#243;n h&#243;ng.”

Có nhi&#250;u ng&#243;i n&#242;a, đ&#227;n b&#242;t m&#242; Ty h&#242;a h&#243;n đ&#227;u. Ông ch&#227; t&#243;ch x&#250;a c&#243;ng n&#243;i v&#242;i m&#242; Ty, yêu c&#243;u ông Thu gi&#250;p đ&#243;, l&#243;ng h&#242;a m&#243;t m&#243;n ti&#250;n, đ&#243; đ&#243; xây l&#243;i l&#243;i tr&#242; s&#243; u&#250; ban hành ch&#243;nh x&#250;a cho khang trang h&#243;n. M&#242; Ty đ&#243;o đ&#227;t nh&#242;ng l&#243;i y&#243;u c&#243;u c&#243;a bà con đ&#227;n ông Thu. Ông c&#243;i hi&#250;n:

“ T&#242;i nghi&#250;p bà con qu&#227;. Ch&#227;c qua M&#242;, tui v&#242;i m&#242; ph&#242;i t&#242; ch&#227;c m&#243;t b&#242;ng c&#243;p, đ&#227;i ăn c&#243;p ng&#243;n hàng, đ&#243;m ti&#250;n v&#242; gi&#250;p bà con m&#243;nh.”

M&#242; Ty kh&#243;ng hi&#250;u l&#243;i n&#243;i đ&#227;a c&#243;a ông Thu, h&#242;t ho&#250;ng n&#243;i:

“Đ&#227;i ăn c&#243;p? Tui kh&#243;ng l&#243;m đ&#243;c m&#243;t. Tui mù lo&#227;, m&#243;n r&#227;ng mà ch&#227;y tr&#242;n cho k&#242;p. E c&#243;ng l&#243;i tù r&#242;c x&#250;ng. R&#242;a th&#224; i lâu ni, I bên M&#242;, eng l&#243;m vi&#250;c chi?”

“Đ&#227;i c&#243;y”- Ý ông Thu mu&#227;n n&#243;i đ&#227;i làm c&#243;c nh&#242;c nh&#242; đi c&#243;y v&#242;y, nh&#242;ng m&#242; Ty kh&#243;ng hi&#250;u, h&#242;i:

“ Ru&#250;ng c&#243;n di&#250;u (nhi&#250;u) kh&#243;ng? Đ&#243;c m&#243;y s&#243;o? Qua bên đ&#227;o, tui c&#243;ng gi&#250;p xay l&#243;a, gi&#250; g&#242;o đ&#243;c”

“B&#242;y ch&#227; th&#224; i v&#242; h&#242;u r&#243;i, ngh&#242; đi c&#243;y.”

“ R&#242;a th&#224; i l&#243;y chi mà ăn ?”

“ Ti&#250;n đ&#243; đ&#227;ng” (đ&#243; dành) – Ông Thu n&#243;i ti&#250;ng Tr&#242; cho m&#242; Ty d&#243; hi&#250;u.

Một Thu xuôi ng giông, nói nhau nhau sô ngôô i khác nghe đõõ c:

“Đõõ đèng diều (nhiều) không? Đõõ c năm lõng không?

“Đõõ c”

“Rõa thì giàu quá! Chôn cho kô. Coi chung bô trú m hót, không có ăn, khô lõm đó.”

Gian nan lõm, ông Thu mồi hoản tõt đõõ c thõ tõc, đõa mõ Ty võ Mõ. Phiá chính quyõn Viõt Nam làm khó khăn, ông phõi võt võ chõy mua giõy khai sinh, phõi nhau ngõõ i đút lót tiõn mua các loõi giõy tõ chõng minh cõn thiõt. Bõ ngoõi giao và di trú Mõ nghi ngõ ông âm mõu đõa ngõõ i nhõp lõu qua khe hõ cõa pháp luõt. Ông cõ gõng giõi thích võ sõ thành thõt cõa ông, mà không ai tin. Giá nhau ông cõõi mõt cô gái trõ, đõp, thì đõõc dõ dàng thông qua. Ông kõ câu chuyõn tình hõn nõa thi kõ cõa ông cho viên chõc õ toà đõi sõ Mõ nghe, hõ càng không tin hõn, cho rõng ông bõa chuyõn. Cuõi cùng, ông phõi thuê luõt sõ can thiõp, và nhau thẽm dân biõu, nghõi sõ vùng ông õ viõt thõ cho bõ ngoõi giao và sõ di trú. Thõi gian thõ tõc giõy tõ dài hõn gõp đôi bình thõõng.

Trên máy bay võ Mõ, ngõi bên cõnh mõ Ty, ông Thu thõ y tình thõõng dõt dào rõn lên trong tim. Nhìn mõ Ty ngõi dõa ngõa đang lõ mõ ngõ, ông thõ y mõ đõp hõn cõ “con Ty” mõõi bõn tuõi ngày xõa có cái răng khõnh. Ông hõng khõi, hát nho nhau bõn nhõc Suõi Mõ cõa Văn Cao :“...tõng hõn mùa xõa xây nhà bên suõi, nghe suõi róc rách trôi, hoa lõng hõõng ngát, đàn nai đùa trong khóm lá vàng tõõi...”

Mõ Ty, quay mõt lõi nói:

“Eng hát hay quá”

Ông Thu cõõi:

“Không hay bõng Ty nói về O Nõõng mô.”

Ông Thu vuõt nhau bàn tay khô xõõng, sõn sùi cõa mõ Ty, mà lòng vui rõn rã .